

Số: 54/2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020



THÔNG TƯ

Quy định mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

Điều 1. Mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài

1. Mức thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài

Tổ chức, doanh nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp mới, cấp đổi, cấp lại Giấy phép hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thực hiện nộp lệ phí như sau:

a) Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ tài liệu, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (sau đây gọi là Thông tư số 259/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC.

b) Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC.

2. Mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước

Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước khi yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác minh giấy tờ, tài liệu liên quan đến lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài nộp phí như sau:

a) Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC.

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước theo mức thu quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC.

b) Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước theo mức thu quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tổ chức thu phí, lệ phí; người nộp phí, lệ phí; miễn phí; kê khai, nộp phí, lệ phí; quản lý phí, lệ phí; chứng từ thu, công khai chế độ thu phí, lệ phí và các nội dung khác liên quan không quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định Thông tư số 259/2016/TT-BTC.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5).

nh (250b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai